

QUYẾT ĐỊNH

**Công nhận kết quả bài thi và cấp chứng chỉ
Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản khóa X năm 2025**

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC TÂN TRÀO

Căn cứ Thông tư liên tịch số 17/2016/TTLT-BGDĐT-BTTTT ngày 21/6/2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông Quy định tổ chức thi và cấp chứng chỉ ứng dụng công nghệ thông tin;

Căn cứ Nghị quyết số 361/NQ-HĐTĐHTTr ngày 29/4/2022 của Hội đồng trường Trường Đại học Tân Trào ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Tân Trào; Nghị quyết số 613/NQ-HĐTĐHTTr ngày 18/8/2022 của Hội đồng Trường Đại học Tân Trào sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Tân Trào; Nghị quyết số 719/NQ-HĐTĐHTTr ngày 17/7/2024 của Hội đồng trường Trường Đại học Tân Trào sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Tân Trào; Nghị quyết số 851/NQ-HĐTĐHTTr ngày 19/8/2025 của Hội đồng trường Trường Đại học Tân Trào sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Tân Trào;

Căn cứ Quyết định số 654/QĐ-ĐHTTr ngày 31/8/2023 của Trường Đại học Tân Trào ban hành Quy định tổ chức thi và cấp chứng chỉ ứng dụng công nghệ thông tin;

Căn cứ Quyết định số 1118/QĐ-ĐHTTr ngày 03/10/2025 của Trường Đại học Tân Trào thành lập Hội đồng thi chứng chỉ ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản khóa X năm 2025;

Căn cứ kết quả bài thi chứng chỉ ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản do Ban Chấm thi, Hội đồng thi chứng chỉ ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản khóa X năm 2025 chấm;

Theo đề nghị của Chủ tịch Hội đồng thi chứng chỉ ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản Trường Đại học Tân Trào khóa X năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận kết quả bài thi và cấp chứng chỉ ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản cho 70 học viên đã tham gia kỳ thi sát hạch do Hội đồng thi

chứng chỉ ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản Trường Đại học Tân Trào khóa X năm 2025 tổ chức (có danh sách kèm theo).

Điều 2. Ông (bà) Giám đốc Trung tâm Tin học - Ngoại ngữ - Thư viện và Phát triển nghề nghiệp và các học viên có tên tại Điều 1 căn cứ Quyết định thi hành.

Nơi nhận :

- Lãnh đạo trường;
- Chủ tịch Hội đồng trường;
- Như điều 2 (t/h);
- Lưu: VT, TT TH-NN-TV và PTNN (Hường).

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Minh Anh Tuấn

**DANH SÁCH CÔNG NHẬN KẾT QUẢ BÀI THI
VÀ CẤP CHỨNG CHỈ ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN CƠ BẢN
KHÓA X NĂM 2025**

*(Kèm theo Quyết định số: 1190/QĐ-ĐHTTr ngày 16/10/2025
của Trường Đại học Tân Trào)*

STT	Họ và tên		Ngày sinh	Nơi sinh	Điểm		Kết quả
					TN	TL	
1	Cao Thị	An	28/01/1988	Hà Nam	5.75	8.50	Đạt
2	Ma Văn Tuấn	Anh	28/09/2003	Tuyên Quang	6.75	8.00	Đạt
3	Nguyễn Thị Ngọc	Ánh	26/07/2003	Hải Dương	6.75	8.50	Đạt
4	Hà Thị	Bích	12/10/1989	Tuyên Quang	9.00	9.00	Đạt
5	Ma Thị	Chăng	21/06/1988	Tuyên Quang	6.75	5.00	Đạt
6	Nguyễn Vũ Linh	Chi	25/04/2003	Tuyên Quang	6.50	5.50	Đạt
7	Nguyễn Thị	Chí	18/04/1996	Tuyên Quang	5.75	5.00	Đạt
8	Đỗ Thị Mỹ	Chinh	11/07/1987	Tuyên Quang	5.00	5.00	Đạt
9	Đào Thị Tuyết	Chinh	18/12/1987	Tuyên Quang	6.00	8.50	Đạt
10	Ma Thị	Doan	28/10/1991	Tuyên Quang	5.75	5.00	Đạt
11	Hoàng Thị	Dung	06/01/1993	Tuyên Quang	5.75	5.50	Đạt
12	Vi Thị	Duyến	10/05/1990	Tuyên Quang	5.25	5.00	Đạt
13	Nguyễn Thành	Đạt	15/09/2003	Tuyên Quang	6.00	8.00	Đạt
14	Tạ Văn	Điệp	14/02/2003	Tuyên Quang	7.00	8.00	Đạt
15	Tráng Thị	Ghiều	22/11/1992	Tuyên Quang	7.25	5.00	Đạt
16	Phạm Thị Lộc	Giang	17/01/1985	Tuyên Quang	6.25	5.00	Đạt
17	Nguyễn Thị Lệ	Giang	11/05/1993	Tuyên Quang	5.00	5.00	Đạt
18	Thân Hà	Giang	03/11/2003	Hà Giang	6.50	5.00	Đạt
19	Hà Thị	Hà	20/12/1991	Tuyên Quang	7.50	5.00	Đạt
20	Phạm Thị	Hạnh	07/10/1995	Tuyên Quang	6.25	5.00	Đạt

STT	Họ và tên		Ngày sinh	Nơi sinh	Điểm		Kết quả
					TN	TL	
21	Thạch Thị Mỹ	Hạnh	05/10/1991	Tuyên Quang	6.00	5.00	Đạt
22	Đồng Thị	Hằng	05/09/1993	Tuyên Quang	7.50	5.50	Đạt
23	Đỗ Thị	Hiên	21/12/1985	Tuyên Quang	5.00	5.00	Đạt
24	Chu Thị	Hoa	19/04/1992	Tuyên Quang	9.00	8.50	Đạt
25	Trần Thị	Hoan	22/08/1980	Tuyên Quang	5.00	5.00	Đạt
26	Nguyễn Thị	Huê	14/11/1980	Tuyên Quang	5.50	5.00	Đạt
27	Trần Thị	Huế	04/01/1991	Tuyên Quang	5.75	5.50	Đạt
28	Nguyễn Thị	Huệ	21/08/1988	Tuyên Quang	5.50	5.00	Đạt
29	Trần Hoàng Khánh	Huyền	09/12/2003	Hà Giang	5.50	9.50	Đạt
30	Hoàng Thị	Hương	11/10/1987	Tuyên Quang	5.00	5.00	Đạt
31	Vương Thị Thanh	Hương	22/01/1993	Tuyên Quang	6.50	5.50	Đạt
32	Hà	Khanh	06/11/2004	Tuyên Quang	7.75	8.00	Đạt
33	Vi Thị	Lan	23/07/1984	Tuyên Quang	7.25	5.50	Đạt
34	Nguyễn Ngọc	Lan	15/09/2003	Tuyên Quang	6.25	5.50	Đạt
35	Hoàng Thị	Lan	06/10/1980	Hà Giang	5.75	5.50	Đạt
36	Nguyễn Đình	Lập	15/01/1989	Tuyên Quang	6.75	6.00	Đạt
37	Ma Thị	Lê	01/01/1988	Tuyên Quang	7.00	6.00	Đạt
38	Nguyễn Trí	Linh	12/08/1986	Tuyên Quang	5.00	6.00	Đạt
39	Ma Thị	Mai	15/05/1992	Tuyên Quang	5.75	6.00	Đạt
40	Đỗ Thị Bình	Minh	24/11/1990	Tuyên Quang	7.00	6.00	Đạt
41	Nguyễn Thị	Mỹ	03/09/1994	Tuyên Quang	5.50	6.00	Đạt
42	Hoàng	Nam	05/12/2003	Tuyên Quang	7.50	5.50	Đạt
43	Ma Thị	Năm	08/11/1992	Tuyên Quang	6.50	5.00	Đạt
44	Ma Thị Thanh	Nga	15/06/1992	Tuyên Quang	6.00	6.00	Đạt

STT	Họ và tên		Ngày sinh	Nơi sinh	Điểm		Kết quả
					TN	TL	
45	Vũ Thị	Nga	07/05/1994	Tuyên Quang	5.75	6.50	Đạt
46	Triệu Thị	Oanh	01/09/1994	Tuyên Quang	5.75	5.00	Đạt
47	Tulaphone	Phanthavong	07/10/2002	Xiêng Khoảng - Lào	5.25	5.00	Đạt
48	Triệu Thị Minh	Phương	04/04/1982	Tuyên Quang	8.00	5.00	Đạt
49	Lê Anh	Quân	16/10/2002	Tuyên Quang	8.00	8.50	Đạt
50	Trần Đồng Minh	Quyết	27/07/2003	Tuyên Quang	6.00	5.50	Đạt
51	Nhữ Thị Như	Quỳnh	17/03/2003	Tuyên Quang	6.25	9.50	Đạt
52	Chu Diễm	Quỳnh	21/05/2003	Tuyên Quang	6.00	5.00	Đạt
53	Dương Thị	Sính	03/05/1990	Cao Bằng	6.50	9.00	Đạt
54	Hoàng Thị	Tem	15/09/1989	Tuyên Quang	6.00	5.00	Đạt
55	Ma Thị	Tiêm	15/07/1986	Tuyên Quang	5.75	5.00	Đạt
56	Hà Thị	Toán	28/12/1988	Tuyên Quang	5.50	6.00	Đạt
57	Bùi Thị	Tuyết	16/04/1990	Tuyên Quang	5.00	5.00	Đạt
58	Quan Thu	Thảo	12/12/1993	Tuyên Quang	6.00	6.50	Đạt
59	Trương Thị Thu	Thảo	22/11/2003	Tuyên Quang	5.50	6.00	Đạt
60	Hà Thị	Thom	30/09/1993	Tuyên Quang	5.00	5.00	Đạt
61	Hoàng Thị	Thủy	28/08/1984	Tuyên Quang	5.75	5.00	Đạt
62	Bùi Thương	Thương	12/06/1982	Tuyên Quang	5.50	5.00	Đạt
63	Dương Thu	Trà	12/08/1990	Tuyên Quang	6.25	5.50	Đạt
64	Lâm Thị	Trang	28/08/1989	Tuyên Quang	5.75	6.00	Đạt
65	Đoàn Thúy	Vân	18/06/1982	Tuyên Quang	8.00	5.00	Đạt
66	Nguyễn Thị	Vui	10/04/2003	Tuyên Quang	5.75	9.00	Đạt
67	Hoàng Thị	Xuân	05/10/1991	Tuyên Quang	5.25	5.00	Đạt
68	Ma Thị	Yến	14/10/1993	Tuyên Quang	5.25	6.00	Đạt

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Điểm		Kết quả
				TN	TL	
69	Hoàng Thị Yên	26/10/1992	Tuyên Quang	5.00	5.50	Đạt
70	Hoàng Hải Yên	20/11/2003	Tuyên Quang	6.75	6.00	Đạt

(Ấn định danh sách có 70 học viên)